ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỔ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 285 /KH-UBND	*Đức Phổ, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện hiệu quả Công ước về quyền của Người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của Người khuyết tật trên địa bàn phường Đức Phổ

Thực hiện Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 08/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện hiệu quả Công ước về quyền của Người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của Người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 2246/KH-SYT ngày 22/7/2026 của Sở Y tế về việc triển khai thực hiện việc tăng cường thực hiện hiệu quả Công ước về quyền của người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật.

UBND phường Đức Phổ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 08/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức và Nhân dân về quyền của người khuyết tật.

- Bảo đảm người khuyết tật trên địa bàn được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ về y tế, giáo dục, việc làm, văn hóa, thể thao, thông tin và các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác người khuyết tật trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình giảm nghèo và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

- Phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Công ước về quyền của NKT, Luật NKT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của NKT.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số và mạng xã hội; xây dựng, đăng tải các tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục về chính sách, pháp luật và các mô hình, gương điển hình trong công tác hỗ trợ NKT.

2. Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách và pháp luật

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách của địa phương liên quan đến NKT; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương nhằm bảo đảm tính thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đáp ứng yêu cầu thực tiễn; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, tạo điều kiện thuận lợi để NKT hòa nhập xã hội và tiếp cận bình đẳng các dịch vụ, chính sách hỗ trợ.

3. Nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội

3.1. Lĩnh vực y tế

- Nâng cao chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng cho NKT; bảo đảm NKT được tiếp cận thuận lợi với các dịch vụ y tế, phục hồi chức năng phù hợp với nhu cầu và dạng khuyết tật; tăng cường chăm sóc sức khỏe, cải thiện chất lượng cuộc sống và khả năng hòa nhập cộng đồng của NKT.

- Đẩy mạnh công tác sàng lọc, phát hiện sớm, chẩn đoán sớm và can thiệp sớm khuyết tật ở trẻ em; tăng cường tư vấn, hướng dẫn cho gia đình trong việc chăm sóc, phục hồi chức năng và hỗ trợ trẻ khuyết tật nhằm giảm thiểu tác động của khuyết tật và tạo điều kiện cho trẻ phát triển toàn diện.

- Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, nhân viên phục hồi chức năng và cộng tác viên tại cơ sở; lồng ghép các hoạt động phục hồi chức năng với chăm sóc sức khỏe ban đầu, góp phần nâng cao hiệu quả hỗ trợ NKT tại gia đình và cộng đồng.

3.2. Lĩnh vực giáo dục

- Tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận giáo dục hòa nhập ở các cấp học phù hợp; bảo đảm cơ hội học tập bình đẳng, thuận lợi trong môi trường

giáo dục thân thiện, không phân biệt đối xử; tăng cường các điều kiện hỗ trợ nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và phát triển của trẻ em khuyết tật.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân viên hỗ trợ giáo dục NKT; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về giáo dục hòa nhập, phương pháp giảng dạy phù hợp với từng dạng khuyết tật, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đối với NKT.

3.3. Lĩnh vực lao động, việc làm và an sinh xã hội

- Tăng cường triển khai các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động và khả năng của NKT; tạo điều kiện thuận lợi để NKT tiếp cận các cơ hội việc làm, tự tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập và từng bước hòa nhập.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các chính sách trợ giúp xã hội đối với NKT; bảo đảm NKT thuộc diện hưởng chính sách được tiếp cận các chế độ, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, góp phần ổn định cuộc sống và bảo đảm an sinh xã hội.

- Hỗ trợ sinh kế, tạo điều kiện cho NKT và hộ gia đình có NKT tiếp cận các chương trình, dự án giảm nghèo, nguồn vốn tín dụng ưu đãi, mô hình phát triển sản xuất phù hợp; góp phần cải thiện điều kiện sống, nâng cao thu nhập và thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

3.4. Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

- Tạo điều kiện, khuyến khích và hỗ trợ NKT tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và du lịch phù hợp với khả năng, nhu cầu và dạng khuyết tật; quan tâm phát triển các chương trình, hoạt động văn hóa tinh thần dành riêng hoặc phù hợp cho NKT tại cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở.

- Từng bước bảo đảm quyền tiếp cận và thụ hưởng đời sống văn hóa tinh thần của NKT thông qua việc cải thiện điều kiện tiếp cận tại các công trình văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường tổ chức các sự kiện, hoạt động giao lưu, thi đấu, biểu diễn có sự tham gia của NKT.

4. Cải thiện khả năng tiếp cận công trình và công nghệ thông tin

- Từng bước rà soát, cải tạo, nâng cấp và bảo đảm các công trình công cộng, trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế và các công trình phúc lợi xã hội đáp ứng yêu cầu về khả năng tiếp cận đối với NKT.

- Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin trên môi trường số đối với NKT thông qua việc cải thiện giao diện, nội dung và tính năng của trang thông tin điện tử; phát triển các ứng dụng, nền tảng số thân thiện nhằm bảo đảm NKT có thể tiếp cận thông tin một cách bình đẳng, kịp thời và hiệu quả.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ

- Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ và theo chuyên đề nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác

NKT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị; chú trọng cập nhật kịp thời các quy định mới của pháp luật, chính sách liên quan đến NKT, cũng như các hướng dẫn, quy trình triển khai thực hiện tại cơ sở.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật thuộc phạm vi quản lý của UBND phường. Chú trọng việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xác định mức độ khuyết tật, cấp Giấy xác nhận khuyết tật và thực hiện chế độ trợ giúp xã hội, bảo đảm đúng đối tượng, đúng quy định, công khai và minh bạch.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Tổ trưởng các tổ dân phố nắm tình hình, ghi nhận những khó khăn của người khuyết tật khi tiếp cận dịch vụ công, giáo dục, y tế và việc làm. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc và xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Tổng hợp, báo cáo và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền của UBND phường.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND phường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ trưởng tổ dân phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Công ước về quyền của người khuyết tật, Luật Người khuyết tật và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác người khuyết tật.

- Phối hợp với Trạm Y tế, các trường học, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, quản lý đối tượng, thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, dạy nghề, việc làm, văn hóa, thể thao và các chính sách khác đối với người khuyết tật theo quy định.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật; kịp thời tham mưu UBND phường giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND phường thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan cấp trên; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác người khuyết tật trên địa bàn.

2. Trạm Y tế phường

- Chủ trì quản lý sức khỏe người khuyết tật trên địa bàn; lập hồ sơ quản lý, theo dõi tình trạng sức khỏe và tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Thực hiện các hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; hướng dẫn người khuyết tật và gia đình áp dụng các biện pháp chăm sóc, phục hồi chức năng phù hợp nhằm nâng cao khả năng tự phục vụ và hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường công tác sàng lọc, phát hiện sớm trẻ em có dấu hiệu khuyết tật; phối hợp với các cơ sở y tế tuyến trên thực hiện tư vấn, can thiệp sớm và chuyển tuyến khi cần thiết.

- Hướng dẫn, tư vấn cho người khuyết tật và gia đình về chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa biến chứng, phục hồi chức năng, chăm sóc dinh dưỡng và sử dụng các dịch vụ y tế, bảo hiểm y tế theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ trưởng tổ dân phố trong việc tuyên truyền, chăm sóc sức khỏe, thực hiện các chính sách hỗ trợ người khuyết tật; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Các trường học trên địa bàn phường

- Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập đối với trẻ em, học sinh khuyết tật theo quy định; tạo điều kiện để học sinh khuyết tật được tiếp cận bình đẳng với các hoạt động giáo dục trong môi trường học tập an toàn, thân thiện và không phân biệt đối xử.

- Quan tâm quản lý, theo dõi, hỗ trợ học sinh khuyết tật trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện các biện pháp hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và hạn chế tình trạng bỏ học.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc chăm sóc, giáo dục, tư vấn và hỗ trợ học sinh khuyết tật; tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện và hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh về quyền của người khuyết tật; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, không kỳ thị, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh khuyết tật.

4. Phòng Tài chính, Công thương phường

Tham mưu UBND phường cân đối, bố trí kinh phí chi trả trợ cấp xã hội và triển khai các hoạt động trợ giúp người khuyết tật theo Kế hoạch, phù hợp với phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách phường.

5. Phòng Xây dựng, Đô thị và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát điều kiện tiếp cận của NKT tại trụ sở và các công trình công cộng thuộc phạm vi quản lý của

phường. Trên cơ sở kết quả rà soát, tham mưu UBND phường xác định các hạng mục ưu tiên cải tạo, bổ sung phù hợp với hiện trạng công trình và khả năng bố trí kinh phí. Chú trọng lối vào, đường dốc, tay vịn, nhà vệ sinh, biển chỉ dẫn và thang máy (đối với công trình có bố trí thang máy), bảo đảm người khuyết tật tiếp cận và sử dụng an toàn, thuận tiện.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, đưa tin, bài về việc thực hiện Công ước về quyền của NKT trên địa bàn phường.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi giải trí phù hợp với khả năng của người khuyết tật tại cộng đồng.

7. Đề nghị Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Công ước về quyền của người khuyết tật, Luật Người khuyết tật và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác người khuyết tật; vận động các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và Nhân dân tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường công tác giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người khuyết tật; hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục, dạy nghề, việc làm, văn hóa, thể thao và các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

- Lồng ghép các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật với các phong trào, cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động; xây dựng môi trường thân thiện, không kỳ thị, tạo điều kiện để người khuyết tật phát huy khả năng, tham gia bình đẳng vào các hoạt động của cộng đồng.

- Tăng cường vai trò giám sát việc thực hiện chính sách đối với NKT.

- Tích cực vận động các nguồn lực xã hội hóa để thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ sinh kế cho NKT có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

8. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin, nắm bắt tình hình người khuyết tật trên địa bàn; kịp thời phát hiện các trường hợp đủ điều kiện để hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; vận động Nhân dân quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện để người khuyết tật hòa nhập cộng đồng, không kỳ thị, phân biệt đối xử.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, nhu cầu và kiến nghị của người khuyết tật, hộ gia đình có người khuyết tật đến UBND phường để xem xét, giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vận động các nguồn lực xã hội hỗ trợ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người khuyết tật; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định; đồng thời chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Định kỳ 06 tháng *(trước ngày 05/6),* 01 năm *(trước ngày 15/11),* báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, báo cáo Sở Y tế theo quy định.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy phường (b/c);
- TT HĐND phường (b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Văn phòng: PCVP, CVVP;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXH$_{\text{Tuyền}}$.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐỨC PHỔ T.QUẢNG NGÃI

Hoàng Hải